

Bản án số: 284/2025/DS-ST
Ngày: 30/9/2025
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Thu

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Xuân

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Hà Giang - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 556/2024/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 293/20225/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Mậu B, sinh năm 1993; địa chỉ thường trú: Đường D, khu phố G, phường C, Thành phố B, tỉnh Bình Dương (nay là phường C, Thành phố Hồ Chí Minh).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Văn N, sinh năm 2002; địa chỉ thường trú: Xóm T, xã X, tỉnh Thanh Hóa (Giấy ủy quyền ngày 09/5/2025), có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Đoàn Văn K, sinh năm 1986; địa chỉ thường trú: A khu phố B, phường T, Thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- **Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:**

Ngày 30 tháng 06 năm 2020, ông Nguyễn Mậu B và ông Đoàn Văn K có ký kết Giấy biên nhận tiền, thỏa thuận ông B cho ông Đoàn Văn K vay số tiền 50.000.000

đồng (bằng chữ: năm mươi triệu đồng), thời hạn cho vay là 02 tháng tính từ ngày 30 tháng 06 năm 2020 đến ngày 30 tháng 08 năm 2020. Tuy nhiên, hết ngày 30 tháng 08 năm 2020, ông Đoàn Văn K không thực hiện theo đúng những thỏa thuận trong Giấy biên nhận vay tiền, không trả tiền cho ông Nguyễn Mậu B. Từ thời điểm hết thời hạn cho vay đến nay, ông B đã nhiều lần liên hệ ông Đoàn Văn K để yêu cầu trả lại số tiền 50.000.000 đồng nhưng ông Đoàn Văn K vẫn không trả lại.

Do đó, ông B khởi kiện đến Tòa án yêu cầu buộc ông Đoàn Văn K có nghĩa vụ thanh toán cho ông B số tiền đã vay là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Không yêu cầu tính lãi suất.

Chứng cứ nguyên đơn cung cấp là Giấy biên nhận tiền ngày 30/6/2020.

Bị đơn ông Đoàn Văn K đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và các giấy triệu tập trong quá trình giải quyết vụ án. Tuy nhiên, ông Đoàn Văn K vắng mặt không rõ lý do, không chấp hành pháp luật và không có phản hồi gì về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Tòa án nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm; nguyên đơn đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục được pháp luật quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành đầy đủ quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét tại phiên tòa, nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:*

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn phải trả số tiền đã vay 50.000.000 đồng cho nguyên đơn. Bị đơn có nơi cư trú tại địa chỉ: A khu phố B, phường T, Thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; khoản 2, khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2025, đây là tranh chấp hợp đồng dân sự về vay tài sản và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh).

[1.2] *Về sự tham gia phiên tòa của các đương sự:* Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành thông báo và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn

theo đúng quy định tại các Điều 175, 177, 196, 208 và Điều 220 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 nhưng bị đơn ông Đoàn Văn K vắng mặt. Như vậy, việc bị đơn ông Đoàn Văn K vắng mặt được xem là từ bỏ quyền trình bày, đưa ra chứng cứ, chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:* Ngày 30 tháng 06 năm 2020, ông Nguyễn Mậu B cho ông Đoàn Văn K vay số tiền 50.000.000 đồng (bằng chữ: Năm mươi triệu đồng), hai bên có ký kết Giấy biên nhận vay tiền ngày 30/6/2020, thời hạn cho vay là 02 tháng tính từ ngày 30 tháng 06 năm 2020 đến ngày 30 tháng 08 năm 2020, có chữ ký của ông Nguyễn Mậu B và ông Đoàn Văn K. Như vậy, Giấy biên nhận vay tiền ngày 30/6/2020 thể hiện ý chí tự nguyện thỏa thuận của hai bên, không trái pháp luật, không vi phạm đạo đức xã hội nên có hiệu lực bắt buộc các bên phải tôn trọng thực hiện. Hết thời hạn cho vay (hết ngày 30/8/2020) đến nay, ông Đoàn Văn K vẫn chưa thanh toán số tiền vay cho ông B dù ông B đã nhiều lần liên hệ ông Đoàn Văn K để yêu cầu trả lại tiền là xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Mậu B, do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ để chấp nhận.

Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn trả tiền lãi suất, xét đây là sự tự nguyện của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[3] Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn Đoàn Văn K phải chịu án phí đối với phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận là 2.500.000 đồng. Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 147, Điều 180, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 244, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2025;

Căn cứ Điều 463 và Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Mậu B đối với bị đơn ông Đoàn Văn K về việc tranh chấp Hợp đồng vay tài sản.

Buộc ông Đoàn Văn K có trách nhiệm thanh toán cho ông Nguyễn Mậu B số tiền vay 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Đoàn Văn K phải nộp số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

- Hoàn trả cho ông Nguyễn Mậu B số tiền 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002933 ngày 10/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An (nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Chánh án (để báo cáo);
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Đình Hiệp